TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 227/2025/TLST-VHNGĐ ngày 18/9/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Xi N, sinh năm 1993; số CCCD ; địa chỉ: thị trấn N, xã Phù Cát, tỉnh Bình Định. Tạm trú: Căn hộ X khối nhà B, nhà ở xã hội đường N, khu dân cư Định Hòa, tổ 2, khu phố Định Hòa 8, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thanh NH, sinh năm 1999; số CCCD ; địa chỉ: Thôn X, xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH tự nguyện kết hôn năm 2020, có tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, theo giấy chứng nhận kết hôn số 09/2020, ngày 17/02/2020, là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, ông N và bà NH đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc. Nay ông N và bà NH xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, ông N và bà NH vẫn giữ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do hai bên đã thực sự tự nguyện ly hôn, phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH có con chung là cháu Phạm Bảo L, sinh ngày 02/5/2020, sau khi ly hôn con chung sẽ do ông Phạm Xi N trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và bảo đảm được quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Bảo L, sinh ngày 02/5/2020 cho ông Phạm Xi N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Xi N và bà Nguyễn Thị Thanh NH mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E-0015445 ngày 08/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Khu vực 15- Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM;
- UBND xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ VDS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Phương